

PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM CÔNG VĂN 2145/LĐTM-PC: GÓP Ý CHI TIẾT QUY ĐỊNH VỀ NHÃN HÀNG HOÁ

STT	Nội dung	Vướng mắc	Kiến nghị
1	Điều 3. Giải thích từ ngữ <i>8. Bao bì thương phẩm của hàng hóa là bao bì chứa đựng hàng hóa và lưu thông cùng với hàng hóa; bao bì thương phẩm của hàng hóa gồm hai loại: Bao bì trực tiếp và bao bì ngoài:</i> <i>a) Bao bì trực tiếp là bao bì chứa đựng hàng hóa, tiếp xúc trực tiếp với hàng hóa, tạo ra hình khối hoặc bọc kín theo hình khối của hàng hóa;</i> <i>b) Bao bì ngoài là bao bì dùng để bao gói một hoặc một số đơn vị hàng hóa có bao bì trực tiếp;</i> <i>c) Các loại bao bì sau đây không gọi là bao bì thương phẩm: Bao bì được sử dụng với mục đích để lưu giữ, vận chuyển, bảo quản hàng hóa đã có nhãn hàng hóa; Túi đựng hàng hóa khi mua hàng; Bao bì dùng để đựng hàng hóa dạng rời, hàng hóa bán lẻ.</i>	Trong thực tiễn sản xuất, lưu thông và phân phối hàng hóa, ngoài hai loại bao bì đã được quy định là bao bì trực tiếp và bao bì ngoài, còn có loại bao bì vận chuyển. Đây là một dạng bao bì ngoài có chức năng bảo vệ hàng hóa trong quá trình vận chuyển. Do nội dung ghi nhãn bắt buộc và hình thức ghi nhãn hàng hóa có thể khác nhau tùy thuộc vào từng loại bao bì, đề nghị bổ sung định nghĩa nhóm <i>bao bì vận chuyển</i> thuộc bao bì ngoài.	Đề nghị bổ sung như sau: <i>“Bao bì vận chuyển là bao bì ngoài cùng chứa đựng, đóng gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa có nhãn trong quá trình vận chuyển như túi nhựa, màng bọc nhựa, thùng carton, pallet, container, v.v.”</i>
2	Điều 36. Phạm vi áp dụng, loại trừ	- Trên thực tế, có rất nhiều loại hàng hóa được nhập khẩu vào Việt Nam nhưng không lưu thông trên thị trường nội địa, chẳng hạn như nguyên liệu phục vụ	Do đó, để đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ với Nghị định 15/2018/NĐ-CP, đề nghị bổ

STT	Nội dung	Vướng mắc	Kiến nghị
	2. Những loại hàng hóa sau đây không thuộc trường hợp phải ghi nhãn hàng hóa: a) Bất động sản; b) Hàng hóa tạm nhập tái xuất; hàng hóa quá cảnh, hàng hóa chuyển khẩu; hàng hóa trung chuyển; hàng hóa nhập khẩu gửi kho ngoại quan để xuất khẩu sang nước thứ ba; c) Hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh; tài sản di chuyển; d) Hàng hóa mang theo người nhập cảnh để tiêu dùng cá nhân, quà biếu, quà tặng trong định mức được miễn thuế nhập khẩu; hàng hóa nhập khẩu thuộc diện ưu đãi, miễn trừ ngoại giao theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; đ) Hàng hóa bị tịch thu bán đấu giá; e) Hàng hóa là thực phẩm tươi, sống, thực phẩm chế biến không có bao bì và bán trực tiếp cho người tiêu dùng; g) Hàng hóa là nhiên liệu, nguyên liệu (nông sản, thủy sản, khoáng sản), phế liệu (trong sản xuất, kinh doanh), vật liệu xây dựng không có	sản xuất xuất khẩu hoặc hàng hóa sử dụng nội bộ trong doanh nghiệp. Việc bắt buộc ghi nhãn đối với các sản phẩm này là không cần thiết, gây lãng phí nguồn lực và làm tăng chi phí không đáng có cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp. - Để khắc phục bất cập này, việc sửa đổi quy định về ghi nhãn hàng hóa cần được thực hiện một cách đồng bộ với các quy định hiện hành, bao quát cho ngành thực phẩm và các ngành khác, đặc biệt là Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.	sung k) vào Điều 36.2 của dự thảo nghị định, quy định về một số nhóm sản phẩm nhập khẩu nhưng không lưu thông trên thị trường, không thuộc diện phải ghi nhãn hàng hóa, cụ thể như sau: k) Hàng hóa là mẫu thử nghiệm, hoặc nghiên cứu, là mẫu trưng bày hội chợ, triển lãm; nguyên liệu sản xuất, nhập khẩu chỉ dùng để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu hoặc phục vụ cho sản xuất nội bộ của tổ chức, cá nhân không tiêu thụ tại thị trường trong nước.

STT	Nội dung	Vướng mắc	Kiến nghị
	bao bì và được bán trực tiếp cho người tiêu dùng; h) Hàng hóa đã qua sử dụng; i) Hàng hóa là chất phóng xạ, năng lượng điện, hàng hóa sử dụng trong trường hợp khẩn cấp nhằm khắc phục thiên tai, dịch bệnh; phương tiện giao thông đường sắt, đường thủy, đường không.”		
3	Điều 38. Kích thước nhãn hàng hóa, kích thước của chữ và số trên nhãn 3. Trường hợp hàng hóa có kích thước nhỏ hoặc bao bì siêu nhỏ không thể hiện được đầy đủ các nội dung bắt buộc theo cỡ chữ tối thiểu 1,2 mm thì phải ghi các nội dung quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 44 của Nghị định này trên nhãn vật lý. Các nội dung còn lại được thể hiện trong tài liệu kèm theo hoặc nhãn điện tử và trên nhãn vật lý phải chỉ rõ nơi thể hiện các nội dung này.	Nghị định đang bổ sung thêm yêu cầu cỡ chữ cho nội dung ghi nhãn bắt buộc là 1,2mm có thể gây nên sự diễn giải khác nhau từ phía thực thi (như kích thước chữ tính theo chữ có dấu hay không có dấu...). Do đó, đề nghị chỉ yêu cầu nội dung ghi nhãn bắt buộc đọc được bằng mắt thường Đề nghị làm rõ bao bì nhỏ và siêu nhỏ là thế nào?	Đề nghị sửa lại như sau: 3. Trường hợp hàng hóa có kích thước nhỏ hoặc bao bì siêu nhỏ không thể hiện được đầy đủ các nội dung bắt buộc <i>có thể nhận biết dễ dàng bằng mắt thường</i> thì phải ghi các nội dung quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 44 của Nghị định này trên nhãn vật lý. Các nội dung còn lại được thể hiện trong tài liệu kèm theo hoặc nhãn điện tử và trên nhãn vật lý phải chỉ rõ nơi thể hiện các nội dung này.

STT	Nội dung	Vướng mắc	Kiến nghị
4	Điều 40. Ngôn ngữ trình bày hàng hoá 4. Các nội dung sau được phép ghi bằng các ngôn ngữ khác có gốc chữ cái La tinh: a) Tên quốc tế hoặc tên khoa học của thuốc dùng cho người và vật nuôi trong trường hợp không có tên tiếng Việt;	Đề nghị bỏ cụm từ “thuốc dùng cho người và vật nuôi” vì tên này có thể xảy ra với các mặt hàng khác thì cần phải áp dụng nguyên tắc giống nhau.	Đề nghị sửa như sau: a) Tên quốc tế hoặc tên khoa học của thuốc dùng cho người và vật nuôi trong trường hợp không có tên tiếng Việt;
5	Điều 41. Ghi nhãn phụ 4. Những hàng hóa sau đây không phải ghi nhãn phụ: b) Nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, linh kiện nhập khẩu về để sản xuất, không bán ra thị trường.	Quy định về nhóm hàng hóa không phải ghi nhãn phụ nêu tại Điều 41.4.b là chưa đầy đủ và chưa thống nhất với pháp luật về an toàn thực phẩm. Cụ thể, Nghị định 15/2018-NĐ-CP quy định rõ, đầy đủ nhóm: “<i>Sản phẩm, nguyên liệu sản xuất, nhập khẩu chỉ dùng để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu hoặc phục vụ cho việc sản xuất nội bộ của tổ chức, cá nhân không tiêu thụ tại thị trường trong nước</i>”.	Đề nghị điều chỉnh Điều 41.4.b để đảm bảo tính đồng bộ với Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, qua đó tạo sự nhất quán trong hệ thống pháp luật, đặc biệt đối với lĩnh vực thực phẩm và các ngành hàng khác, cụ thể như sau: “<i>Sản phẩm, nguyên liệu sản xuất, nhập khẩu chỉ dùng để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu hoặc phục vụ cho việc sản xuất nội bộ của tổ chức, cá nhân không tiêu thụ tại thị trường trong nước</i>”.
6	Điều 48. Ngày sản xuất, hạn sử dụng 1. Ngày sản xuất, hạn sử dụng hàng hóa được ghi theo thứ tự ngày, tháng, năm của năm	Trên thực tế, nhiều sản phẩm nhập khẩu có cách ghi ngày sản xuất, hạn sử dụng không tuân theo cách ghi ngày, tháng, năm của năm dương lịch. Ví dụ: sản phẩm được sản xuất ở châu Âu được ghi ngày sản xuất, hạn sử dụng theo thứ tự ngày trong năm;	Đề nghị sửa lại như sau: “1. Ngày sản xuất, hạn sử dụng hàng hóa được ghi theo thứ tự ngày, tháng, năm của năm dương lịch. Trường hợp ghi theo

STT	Nội dung	Vướng mắc	Kiến nghị
	<i>ương lịch. Trường hợp ghi theo thứ tự khác thì phải có chú thích thứ tự đó bằng tiếng Việt.</i>	hoặc sản phẩm sản xuất ở Nhật Bản được ghi theo năm Nhật Hoàng. Do đó, các sản phẩm này khi về Việt Nam, doanh nghiệp phải in lại ngày, tháng, năm như quy định gây tốn kém cho doanh nghiệp, trong khi doanh nghiệp có thể hướng dẫn cách đọc trên nhãn phụ và người tiêu dùng cũng như cơ quan quản lý dễ dàng đọc được thông tin này trên nhãn gốc.	<i>thứ tự khác hoặc cách thể hiện khác thì phải có hướng dẫn cách đọc bằng tiếng Việt."</i>
7	Điều 50. Thành phần, thành phần định lượng 3. Đối với một số loại hàng hóa, việc ghi thành phần, thành phần định lượng được quy định như sau: a) Đối với thực phẩm phải ghi thành phần theo thứ tự từ cao đến thấp về khối lượng. Nếu thành phần là chất phụ gia, phải ghi tên nhóm chất phụ gia và tên chất phụ gia hoặc mã số quốc tế INS (nếu có); Trường hợp chất phụ gia là chất tạo ngọt, chất tạo màu thì phải ghi tên nhóm chất tạo ngọt, chất tạo màu, ghi tên chất hoặc mã số quốc tế INS (nếu có) và ghi thêm chất đó là	Gốc tiếng Anh trong Codex là "flavoring" nên cần dịch sang tiếng Việt là "hương"	Đề nghị bổ sung như sau: "Trường hợp chất phụ gia là hương liệu ghi "hương liệu" hoặc "hương" kèm theo theo một hoặc một số các cụm từ sau đây để làm rõ nghĩa: "tự nhiên", "giống tự nhiên", "tổng hợp"; "nhân tạo"."

STT	Nội dung	Vướng mắc	Kiến nghị
	chất “tự nhiên”, “giống tự nhiên”, “tổng hợp” hay “nhân tạo” Trường hợp chất phụ gia là hương liệu ghi “hương liệu” kèm theo theo một hoặc một số các cụm từ sau đây để làm rõ nghĩa: “tự nhiên”, “giống tự nhiên”, “tổng hợp”; “nhân tạo”.		